TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 342/2024/HNGĐ-ST
Ngày 13-9-2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:Bà Nguyễn Hoàng Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:1. Ông Trần Văn Triều

2. Ông Phạm Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thư Thái Bình – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 236/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2024 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4333/2024/QĐXXST–HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12489/2024/QĐXXST–HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1968
Thẻ thường trú số 204555879 do Hoa Kỳ cấp ngày 07/11/2013
Địa chỉ: D Alpine P, Enid, OK G, USA.

Bị đơn: Ông Ngô H1, sinh năm 1974
CCCD số 079074001678 cấp ngày 30/5/2016
Địa chỉ: H P, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 03 tháng 4 năm 2024 và lời khai của nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Bích H thì: Bà và bị đơn Ngô Hòa kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01 do Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/01/2020. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không cùng quan điểm, ông H1 không có ý chí phấn dấu, nỗ lực làm việc, các bên có quan điểm sống trái ngược nhau, từ đó dẫn đến tình trạng vợ chồng thường xuyên cãi vã, tình cảm rạn nứt, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không ai quan tâm ai và

đã ly thân với nhau. Nhận thấy cả hai không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, và đang sống mỗi người một nơi nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bà đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt Bà.

Tòa án đã thực hiện thủ tục tống đạt Thông báo về việc thụ lý, ngày mở phiên họp, phiên tòa cho bị đơn – ông Ngô H1 và yêu cầu ông Ngô H1 trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bích H nhưng ông Ngô H1 không có văn bản trả lời và vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn và bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Bà Nguyễn Thị Bích H khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Ngô H1, bà H hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Bích H có đơn đề nghị Tòa án không hòa giải và xét xử vắng mặt, ông Ngô H1 đã được tống đạt các văn bản tố tụng, yêu cầu cung cấp bản khai và thông báo ngày, giờ, địa điểm xét xử nhưng đến thời điểm xét xử Tòa án vẫn không nhận được phản hồi của ông Ngô H1 nên căn cứ Điều 227 và Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Bích H và ông Ngô Hòa .

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Về hôn nhân: Căn cứ theo theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01 do Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/01/2020 thì giữa bà Nguyễn Thị Bích H và ông Ngô H1 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo trình

bày của bà Nguyễn Thị Bích H sau khi kết hôn thì hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Nguyễn Thị Bích H yêu cầu ly hôn ông Ngô Hòa . Xét trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Ngô H1 đã không có văn bản nêu ý kiến và cũng không đến Tòa án để đưa ra giải pháp để vợ chồng đoàn tụ, cả hai hiện có khoảng cách địa lý nên tình cảm vợ chồng không tồn tại, đây là căn cứ xác định quan hệ hôn nhân giữa hai người không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Bích H khởi kiện yêu cầu ly hôn nên bà Nguyễn Thị Bích H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 37; Điều 38; Khoản 4 Điều 147; Khoản 4 Điều 207; Khoản 1 Điều 273 và Khoản 1, Khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 19 và Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào Khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bích H.

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích H được ly hôn ông Ngô Hòa .

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Bích H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004093 ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Bích H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn – Bà Nguyễn Thị Bích H được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án; bị đơn – ông Ngô H1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (02);
- Ủy ban nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: HSVA, VT (HA).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Anh